TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VĨNH BẢO** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 70/2024/HS-ST
Ngày 26-9-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH BẢO, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thương Huyền.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Đình Nha

Bà Phạm Thị Khanh

- ***Thư ký phiên toà***: Bà Phạm Thị Ly Ly - Thư ký Toà án nhân dân huyện VB, thành phố Hải Phòng.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện VB tham gia phiên toà*:** Bà Phạm Thị Nghĩa - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 9 năm 2024, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện VB, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 62/2024/TLST-HS ngày 21 tháng 8 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 66/2024/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 9 năm 2024; Quyết định hoãn phiên toà số: 24/2024/QĐST-HS ngày 23 tháng 9 năm 2024 đối với bị cáo:

Quách Văn T, sinh ngày 20-8-2000 tại Thanh Hóa. Nơi cư trú: Xóm A, thôn ĐT, xã KT, huyện NL, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Mường; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Quách Văn L và bà Bùi Thị T ; có vợ là Phạm Thị L và 02 con; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 14-5-2024 đến nay; có mặt

Bị hại: Bà Vũ Thị K; nơi cư trú: Thôn AB, xã DT, huyện VB, thành phố Hải Phòng; vắng mặt

Người làm chứng: Ông Phạm Trung K ; ông Phạm Quang K; đều vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 48 phút ngày 29/12/2023, Quách Văn T (có giấy phép lái xe hạng A1 do Sở giao thông vận tải tỉnh Thanh Hóa cấp ngày 26-12-2018) điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter mang biển kiểm soát 36K5 - 183.99 đi trên Quốc lộ 10 theo hướng từ thành phố Hải Phòng đến tỉnh Thanh Hóa. Khi đến điểm mở Km45 Quốc lộ 10, thuộc địa phận xã Giang Biên, huyện VB, thành phố Hải Phòng (khu vực có gờ giảm tốc) nhưng T đã không giảm tốc độ nên xe mô tô do T điều khiển đã đâm vào ngang bên trái xe mô tô nhãn hiệu Honda Future mang biển kiểm soát 15K1-206.28 do bà Vũ Thị K, sinh năm 1964 ở thôn AB, xã DT, huyện VB điều khiển đang chuyển hướng sang đường từ phải qua trái theo chiều đi của T. Hậu quả làm bà Kính bị thương được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện hữu nghị Việt Tiệp, Hải Phòng.

Kết quả khám nghiệm hiện trường xác định các dấu vết, phương tiện tại hiện trường như sau: 03 vết xước dạng đứt nét thuộc chiều đường từ thành phố Hải Phòng đến tỉnh Thái Bình; 01 xe mô tô biển kiểm soát 15K1-206.28 bị đổ nghiêng bên phải, đầu xe hướng Hải Phòng, chếch vào lề phải; 01 xe mô tô biển kiểm soát 36K5-183.99, bị đổ nghiêng bên phải, xoay ngang đường, đầu xe hướng lề trái, đuôi xe hướng lề phải; 01 vết máu kích thước (2,7 x 0,7cm) cạnh xe mô tô biển kiểm soát 15K1-206.28; vùng mảnh vỡ nằm rải rác giữa hai xe mô tô trong diện có kích thước (3,6 x 2,5 cm) mét; có vạch sơn vàng gờ giảm tốc cách đầu điểm mở theo chiều từ thành phố Hải Phòng đến tỉnh Thái Bình khoảng cách 35 mét.

Tại bản kết luận giám định số 483/KL-KTHS(CH) ngày 31-01-2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng về dấu vết va chạm giữa 02 phương tiện trong vụ tai nạn như sau: *"*Dấu vết gãy vỡ, trượt xước nhựa, mất sơn màu đen, bám dính tạp chất màu trắng (dạng đề can), màu đỏ (dạng sơn) theo chiều từ trước về sau tại cung trước chắn bùn bánh xe phía trước trên xe môtô mang biển kiểm soát 36K5 - 183.99 phù hợp với dấu vết cong vênh kim loại, dập vỡ khuyết nhựa, bề mặt trượt xước mất đề can màu trắng, mất sơn màu đỏ, bám dính tạp chất màu đen (dạng sơn) theo chiều từ trái sang phải tại ốp nhựa thân xe bên trái và giá chở hàng tự chế liền kề trên xe mô tô mang biển kiểm soát 15K1 - 206.28. Các dấu vết này được hình thành khi hai phương tiện chuyển động tương đối vuông góc va chạm với nhau*"*

Tại bản kết luận giám định tổn thương cơ thể số 198/2024/KLTgTHS-TTPYHP ngày 12-3-2024 của Trung tâm pháp y Hải Phòng kết luận về thương tích của bà Vũ Thị K như sau: "Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Vũ Thị K qua hồ

sơ là: 67 %. Kết luận khác: Các thương tích trên có đặc điểm do tác động tương hỗ trực tiếp với vật tày, có góc cạnh cứng gây nên*”*.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 06/KL - HĐĐGTS ngày 30-01-2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng huyện VB kết luận: *“*Tổng tài sản bị thiệt hại đối với xe môtô mang biển kiểm soát 15K1 - 206.28 tại thời điểm ngày 29-12-2023 là: 1.090.000 đồng”.

Kết quả kiểm tra cồn, ma túy của Quách Văn T cho thấy: Trong khí thở và cơ thể của T không có nồng độ cồn, không có ma túy .

Tại Cơ quan điều tra, Quách Văn T khai nhận: Khoảng 16 giờ 48 phút ngày 29-12-2023, khi đi đến điểm mở Km 45 Quốc lộ 10, thuộc địa phận xã Giang Biên, huyện VB, thành phố Hải Phòng, do bị khuất tầm nhìn bởi xe ô tô con đi phía trước nên T không quan sát thấy bà Vũ Thị K điều khiển xe mô tô sang đường. Khi đến gần, T mới thấy bà Kính thì xe do bà Kính điều khiển đã đi ngang gần đầu xe do T điều khiển, do không chú ý quan sát, không giảm tốc độ khi đi qua khu vực có gờ giảm tốc nên xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter mang biển kiểm soát 36K5- 183.99 do T điều khiển đã đâm vào vào ngang bên trái xe mô tô nhãn hiệu Honda Future mang biển kiểm soát 15K1-206.28 do bà Vũ Thị K điều khiển đang chuyển hướng sang đường từ phải qua trái theo chiều đi của T, làm bà Kính bị thương.

Bà Vũ Thị K khai nhận: Khoảng 16 giờ ngày 29-12-2023, bà Kính điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Future mang biển kiểm soát 15K1-206.28 đi ngược chiều trên Quốc lộ 10 theo hướng từ ngã 3 xã DT đến cầu Quý Cao. Khi đi đến điểm mở Km 45 Quốc lộ 10, thuộc địa phận xã Giang Biên, huyện VB, thành phố Hải Phòng, bà Kính điều khiển xe chuyển hướng sang đường, khi đi đến làn xe cơ giới thứ 2 tính từ dải phân cách giữa đường thì bị 01 xe mô tô đi từ hướng cầu Quý Cao đến xã DT đâm vào ngang thân xe bên trái của bà Kính, làm bà Kính bị thương được đưa đi cấp cứu.

Về dân sự: Bị cáo Quách Văn T đã bồi thường cho bà Vũ Thị K số tiền 85.000.000 đồng (Tám mươi lăm triệu đồng). Đến nay bà Kính không yêu cầu đề nghị gì và có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho Quách Văn T.

Về vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện VB đã thu giữ 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter mang biển kiểm soát 36K5- 183.99; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Future mang biển kiểm soát 15K1-206.28 cùng giấy chứng nhận đăng ký xe của 02 phương tiện; 01 giấy phép lái xe A1 mang tên Quách Văn T; 01 giấy phép lái xe A1 mang tên Vũ Thị K; 01 mũ bảo hiểm; 01 thùng xốp; 01 đoạn video ghi lại hình ảnh vụ tai nạn .

Với các tài liệu, chứng cứ thu thập được, ngày 03-5-2024 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện VB đã ra Quyết định khởi tố vụ án; ngày 14-5-2024 ra Quyết định khởi tố bị can đối với Quách Văn T về tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ quy định tại khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự;

Bản cáo trạng số 65/CT-VKS ngày 19 tháng 8 năm 2024, Viện Kiểm sát nhân dân huyện VB đã truy tố Quách Văn T về tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ theo điểm b khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Quách Văn T đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng đã nêu.

Kết thúc phần xét hỏi, Kiểm sát viên trình bày lời luận tội khẳng định việc truy tố Quách Văn T về tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ theo điểm b khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Căn cứ vào tính chất, hậu quả của hành vi phạm tội, nhân thân và các T tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 260, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự, tuyên bố bị cáo Quách Văn T phạm tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ, xử phạt T từ 12 đến 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách án treo từ 24 đến 36 tháng, thời hạn thử thách án treo tính từ ngày tuyên án. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu bồi thường nên không xem xét giải quyết. Về vật chứng: Trả lại bị cáo 01 giấy phép lái xe mô tô. Về án phí: Bị cáo Quách Văn T phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật

Tại lời nói sau cùng, bị cáo trình bày: Đề nghị hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện VB, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện VB, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh và hình phạt: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng, biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến vụ tai nạn giao thông, phù hợp với kết luận của bản kết luận giám định pháp y và các chứng cứ khác có trong hồ sơ đã đủ cơ sở xác định: Khoảng 16 giờ 48 phút ngày 29-12-2023, tại điểm mở Km 45 Quốc lộ 10, thuộc địa phận xã Giang Biên, huyện VB, thành phố Hải Phòng, Quách Văn T (có giấy phép lái xe hạng A1) điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter mang biển kiểm soát 36K5-183.99 đi trên Quốc lộ 10 theo hướng từ thành phố Hải Phòng đến tỉnh Thanh Hóa, không chú ý quan sát, không tuân thủ về tốc độ khi tham gia giao thông, không giảm tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn khi có báo hiệu cảnh báo nguy hiểm (gờ giảm tốc) vi phạm khoản 1 Điều 11, khoản 1 Điều 12 Luật Giao thông đường bộ, khoản 1 Điều 5 Thông tư số 31/2019/TT-BGTVT ngày 29/8/2019 của Bộ Giao thông vận tải nên đã đâm vào ngang phần bên trái của xe mô tô mang biển kiểm soát 15K1-206.28 do bà Vũ Thị K điều khiển, làm bà Kính bị thương với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 67%. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận bị cáo Quách Văn T phạm tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ theo điểm b khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện VB truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông, xâm phạm đến sức khỏe của người khác, gây mất trật tự trị an xã hội. Do đó cần phải xử lý nghiêm bị cáo theo pháp luật của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

[4] Xét về nhân thân và các T tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Quách Văn T không có tiền án, tiền sự. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải. Sau khi sự việc xảy ra bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho bị hại và được bị hại xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Trong vụ án này, bị hại cũng có một phần lỗi do chuyển hướng xe không đúng quy định. Đây là các T tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự bị cáo được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo không có T tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về hình phạt: Trên cơ sở đánh giá tính chất, hậu quả của hành vi phạm tội, nhân thân và các T tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo có nhiều T tiết giảm nhẹ, không có T tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, có nơi cư trú rõ ràng, bị cáo luôn chấp hành chính sách, pháp luật và thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ của công dân ở nơi cư trú. Vì vậy, để đảm bảo mục đích của hình phạt là răn đe, phòng ngừa tội phạm, đồng thời tạo điều kiện

để giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, cần áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự xử cho bị cáo được cải tạo dưới sự giám sát của chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú như đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa là phù hợp.

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 260 Bộ luật Hình sự, người phạm tội còn có thể bị cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 đến 05 năm. Tuy nhiên, bị cáo là lao động tự do, nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Về dân sự: Bị cáo Quách Văn T đã bồi thường cho bị hại số tiền là tiền 85.000.000 đồng (Tám mươi lăm triệu đồng). Đến nay, bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm khoản thiệt hại nào khác nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[8] Về xử lý vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra thu giữ 01 mũ bảo hiểm, 01 thùng xốp; 01 giấy phép lái xe mô tô hạng A1 mang tên Vũ Thị K; 01 giấy phép lái xe mô tô hạng A1 mang tên Quách Văn T; xe mô tô mang biển kiểm soát 36K5 - 183.99 và 15K1 -206.28 01 cùng các giấy đăng ký xe. Đối với 01 mũ bảo hiểm, 01 thùng xốp là của bà Vũ Thị K nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện VB đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại cho bà Kính. Đối với xe mô tô biển kiểm soát 36K5 - 183.99 là của bị cáo Quách Văn T, xe mô tô mang biển kiểm soát 15K1 - 206.28, qua xác minh mang tên chủ sở hữu là anh Phạm Trung Khương (là con trai bà Vũ Thị K). Anh Khương trình bày, anh mua chiếc xe này vào năm 2014 sau đó đã cho bà Kính để đi lại, sử dụng. Do đó Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện VB đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại xe, đăng ký xe cho bị cáo T và bà Kính. 01 giấy phép lái xe mô tô hạng A1 mang tên Vũ Thị K chuyển Phòng Cảnh sát Giao thông Công an thành phố Hải Phòng ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính (phạt 4.500.000 đồng và tước giấy phép lái xe 03 tháng) đối với lỗi chuyển hướng không đúng quy định của bà Vũ Thị K. Đối với 01 giấy phép lái xe mô tô hạng A1 mang tên Quách Văn T trả lại cho bị cáo quản lý sử dụng

[9] Về án phí: Theo quy định tại khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 6, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[10] Về quyền kháng cáo đối với Bản án: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo Bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 260, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Quách Văn T phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

Xử phạt bị cáo Quách Văn T 12 (Mười hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách án treo là 24 (Hai mươi bốn) tháng. Thời hạn thử thách án treo tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Quách Văn T cho Ủy ban nhân dân xã KT, huyện NL, tỉnh Thanh Hóa giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo Quách Văn T có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong thời gian thử thách người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định tại Điều 87 của Luật Thi hành án hình sự từ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì phải thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự như sau:

Người được hưởng án treo có thể vắng mặt tại nơi cư trú nếu có lý do chính đáng và phải xin phép theo quy định tại khoản 2 Điều này, phải thực hiện khai báo tạm vắng theo quy định của pháp luật về cư trú. Thời gian vắng mặt tại nơi cư trú mỗi lần không quá 60 ngày và tổng số thời gian vắng mặt tại nơi cư trú không được vượt quá một phần ba thời gian thử thách, trừ trường hợp bị bệnh phải điều trại tại cơ sở y tế theo chỉ định của bác sỹ và phải có xác nhận điều trị của cơ sở y tế đó.

Người được hưởng án treo khi vắng mặt tại nơi cư trú phải có đơn xin phép và được sự đồng ý của Ủy ban nhân dân cấp xã được giao giám sát, giáo dục; trường hợp không đồng ý thì Ủy ban nhân dân cấp xã phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do. Người được hưởng án treo khi đến nơi cư trú mới phải trình báo với Công án cấp xã nơi mình đến tạm trú, lưu trú; hết thời hạn tạm trú, lưu trú phải có xác nhận của Ủy ban nhân dân cấp xã hoặc Công an cấp xã nơi tạm trú, lưu trú. Trường hợp người được hưởng án treo vi phạm pháp luật, Ủy ban nhân dân cấp xã nơi người đó đến tạm trú, lưu trú phải thông báo cho Ủy ban nhân dân cấp xã được giao giám sát, giáo dục kèm theo tài liệu có liên quan.

Việc giải quyết trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú hoặc nơi làm việc thực hiện theo quy định tại Điều 68 của Luật thi hành án hình sự.

Người được hưởng án treo không được xuất cảnh trong thời gian thử thách.

Căn cứ Điều 125 của Bộ luật Tố tụng hình sự, hủy bỏ biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú đối với bị cáo Quách Văn T.

Về án phí: Căn khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; căn cứ Điều 6, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc hội; xử bị cáo Quách Văn T phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND TP Hải Phòng;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- VKSND huyện VB TP Hải Phòng;
- Sở Tư pháp thành phố Hải Phòng;
- Công an thành phố Hải Phòng (PV06, PC10);
- Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện VB;
- Chi cục THADS huyện VB;
- UBND xã KT, huyện NL, tỉnh Thanh Hóa;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu: HCTP, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Thương Huyền